

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 45-NQ/TW, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

2- Cụ thể hóa các quan điểm, định hướng phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 45-NQ/TW đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh và từng địa phương, đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 45-NQ/TW.

3- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh. Tỷ lệ trí thức có trình độ từ đại học phần đầu đạt trên 1.500/1 vạn dân; tỷ lệ trí thức có trình độ thạc sĩ phần đầu đạt trên 125 thạc sĩ/1 vạn dân; tỷ lệ trí thức có trình độ tiến sĩ phần đầu

đạt 11 tiến sĩ/1 vạn dân; phần đầu đạt tỷ lệ trên 11 bác sĩ/1 vạn dân¹; nhân lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong khu vực nhà nước và ngoài khu vực nhà nước (quy đổi toàn thời gian) đạt trên 12 người/1 vạn dân²; trong đó chú trọng phát triển nhân lực trong khu vực doanh nghiệp.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ, cống hiến cho tỉnh và đất nước. Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn; quan tâm đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng phục vụ phát triển các ngành kinh tế, khoa học xã hội và nhân văn, quản lý, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Phát triển một số cơ sở nghiên cứu; cơ sở giáo dục đại học đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu quốc gia và khu vực; xây dựng Đề án thành lập Trường Đại học Hưng Yên (trên cơ sở sáp nhập 03 trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh).

- Tăng số lượng phát minh, sáng chế, công trình khoa học của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thuộc bảng xếp hạng trong nước, khu vực và thế giới; sản phẩm khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật đỉnh cao; công trình công bố trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế.

- Số lượng đơn đăng ký sáng chế và văn bằng bảo hộ sáng chế của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh phần đầu tăng trung bình 18-20%/năm; số lượng đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng phần đầu tăng trung bình 12-14%/năm; số lượng đơn đăng ký giải pháp hữu ích, số lượng bằng độc quyền giải pháp hữu ích được cấp văn bằng phần đầu tăng trung bình 15-20%/năm; số lượng đơn đăng ký quyền tác giả phần đầu tăng trung bình 6-8%/năm. Số lượng công bố khoa học trong nước và quốc tế của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh phần đầu tăng trung bình trên 5%/năm; năng suất lao động bình quân trên địa bàn tỉnh tăng trung bình 6,5%/năm. Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP của tỉnh ở mức trên 50%.

2- Tầm nhìn đến năm 2045

Đội ngũ trí thức tỉnh Hưng Yên lớn mạnh, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, thuộc top đầu cả nước; có các nhà khoa học có ảnh hưởng trong nước và khu vực, đạt các giải thưởng quốc gia, quốc tế trên các lĩnh vực; có tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc gia, khu vực đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trực thuộc Trung ương.

¹Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ trí thức đến năm 2030 kèm theo Công văn xin ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ (số 2302/BKH-CN-TCCB ngày 30/8/2022).

²Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao và thống nhất nhận thức trong các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh và đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và cơ chế, chính sách của tỉnh Hưng Yên. Chú trọng đề cao vinh dự, đạo đức, tinh thần cống hiến, trách nhiệm của trí thức đối với sự phát triển của tỉnh.

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể nhằm thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương. Xác định lĩnh vực, địa bàn trọng điểm để phát huy tốt nhất năng lực, sự cống hiến, tâm huyết của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành có uy tín. Động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực và địa phương trong tỉnh. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại đảm bảo khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có nhiều trí thức, đảng viên là trí thức, nhất là trí thức làm lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm nêu gương gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong các cơ quan, tổ chức có nhiều đảng viên là trí thức.

2- Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

- Phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, giáo dục và đào tạo; trong văn hóa, văn học, nghệ thuật. Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng của tỉnh để thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức; đổi mới công tác quản lý khoa học, công nghệ; chú trọng hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tiếp thu và truyền bá tri thức tiên tiến. Đẩy mạnh phân cấp, phân

quyền theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ, các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trong việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và các chức danh khoa học; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi tuổi lao động phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đảm bảo số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật đối với đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

3- Nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng và chính quyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức của tỉnh trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp mạnh và thành phố trực thuộc Trung ương; xác định việc xây dựng đội ngũ trí thức là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp. Trọng dụng và phát huy tài năng những trí thức có phẩm chất tốt, có năng lực quản lý. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, trước hết là người đứng đầu chịu trách nhiệm thúc đẩy xây dựng, trọng dụng đội ngũ trí thức trong địa bàn, lĩnh vực được giao quản lý; quán triệt và đổi mới nhận thức về mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và vai trò quan trọng của trí thức với tư cách là nguồn nhân lực chất lượng cao, yếu tố có ý nghĩa quyết định trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức. Phát huy năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức, trên cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách tuyển chọn, đào tạo, bố trí, sử dụng và tạo điều kiện thuận lợi cho trí thức học tập, làm việc, cống hiến.

4- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài trong các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm; ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tập trung xây dựng cơ chế, chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực để phát triển một số cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu trọng điểm ngang tầm trong nước và khu vực, có đủ năng lực, điều kiện để giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo, nghiên cứu, đóng góp của đội ngũ trí thức. Khuyến khích các cơ

sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học của tỉnh liên kết, hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu mạnh trong nước và trên thế giới để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động.

- Kịp thời phát hiện nhân tài trong tỉnh và người Hung Yên ở nước ngoài; có cơ chế hỗ trợ, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu công hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cho trí thức trẻ, nữ trí thức phát triển trong các lĩnh vực. Định kỳ xét chọn, tôn vinh và tổ chức gặp mặt trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5- Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến; khuyến khích khu vực tư nhân thành lập các quỹ đầu tư khoa học và công nghệ, thu hút trí thức tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tỉnh thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm cấp tỉnh và cấp quốc gia do tỉnh quản lý.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện cho các nhà khoa học, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn được tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế. Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức thông qua mô hình trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo... Có cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Tăng cường hợp tác với trí thức người Việt Nam, nhất là người Hung Yên sinh sống, làm việc ở nước ngoài, trí thức người nước ngoài trong chuyển giao, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Mở rộng hợp tác quốc tế, giao lưu học thuật, liên kết, hợp tác giao lưu, ứng dụng khoa học, công nghệ với các quốc gia, tổ chức đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật của các nước tiên tiến.

6- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào truyền thống quê hương Hưng Yên văn hiến, cách mạng và anh hùng, tin tưởng và ủng hộ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và cơ chế, chính sách của tỉnh; nhận thức sâu sắc về sứ mệnh của trí thức đối với quê hương, đất nước; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia nghiên cứu nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của đội ngũ trí thức, góp phần tích cực cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển tỉnh Hưng Yên.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức trên địa bàn tỉnh, nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Hưng Yên,... theo hướng sát thực tiễn, động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị tỉnh với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến; tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

- Xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức của tỉnh trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng bộ tỉnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, các ban, sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình hành động (kế hoạch) thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh về

hỗ trợ, phát triển đội ngũ trí thức, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh và theo đúng quy định của pháp luật.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các địa phương, đơn vị và định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp, động viên, tôn vinh trí thức tiêu biểu; thường xuyên giám sát, phản biện xã hội, phát huy vai trò đội ngũ trí thức trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nơi nhận:

- Các Ban đảng, Ban cán sự đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- LĐVPTU, TK.BTTU,
- Lưu VPTU, CV.KT-XH^{Th.H}.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quốc Toàn

